

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ
người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm
do đại dịch COVID-19 thuộc huyện Bến Cầu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ
về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;*

*Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ
tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp
khó khăn do đại dịch COVID-19;*

*Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Bến Cầu tại Tờ trình số 174/TTr-
UBND ngày 31 tháng 7 năm 2020 về việc phê duyệt kinh phí hỗ trợ đối tượng bị
ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 trên địa bàn huyện Bến Cầu và đề nghị của Tổ
Thẩm định tại Tờ trình số 2310/TTr-TTĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do đại dịch COVID-19 thuộc huyện Bến Cầu cho 100 người, với mức hỗ trợ 1.000.000 đồng/người/tháng, thời gian hỗ trợ là 01 tháng (tháng 4/2020), từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định. Trong đó, có 33 người đã nhận 900.000 đồng/người/tháng từ nguồn xổ số kiến thiết thì chỉ được cấp 100.000 đồng/người/tháng, từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định.

(danh sách kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện Bến Cầu thực hiện việc chi trả hỗ trợ trong 03 ngày làm việc.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Lao động – Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kho bạc Nhà nước; Tổ Thẩm định; Chủ tịch UBND huyện Bến Cầu và các ông (bà) có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP Long, Nhung;
- PVHXXH;
- Lưu: VT, VP.Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh. Tuần 7



KI CHỮ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng

DANH SÁCH
HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG CÓ GIAO KẾT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG BỊ MẤT VIỆC LÀM HUYỆN BẾN CẦU
(Kèm theo Quyết định số 173/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ thường trú	Địa chỉ tạm trú (nếu có)	Công việc chính (theo ngành nghề tại điểm c khoản 1 Điều 7 Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Số tiền đã hỗ trợ từ nguồn xổ số kiến thiết (đồng)	Số tiền hỗ trợ còn lại từ NSNN (đồng)
		Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=8-9
I Xã An Thạnh									
1	Nguyễn Văn Bị	1964		Thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu (tạm trú xã An Thạnh, huyện Bến Cầu)		Tự làm trong lĩnh vực kinh doanh ăn uống	1.000.000		1.000.000
2	Ngô Thanh Tâm		1974	Thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu (tạm trú xã An Thạnh, huyện Bến Cầu)		Tự làm trong lĩnh vực kinh doanh ăn uống	1.000.000		1.000.000
3	Nguyễn Kim Tiền		1980	Thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu (tạm trú xã An Thạnh, huyện Bến Cầu)		Tự làm trong lĩnh vực kinh doanh ăn uống	1.000.000		1.000.000
4	Vương Anh Tuấn	1969		Thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu (tạm trú xã An Thạnh, huyện Bến Cầu)		Tự làm trong lĩnh vực kinh doanh ăn uống	1.000.000		1.000.000
5	Nguyễn Văn Tấn	1961		Thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu (tạm trú xã An Thạnh, huyện Bến Cầu)		Tự làm trong lĩnh vực kinh doanh ăn uống	1.000.000		1.000.000
6	Nguyễn T Minh Đăng		1973	Thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu (tạm trú xã An Thạnh, huyện Bến Cầu)		Tự làm trong lĩnh vực kinh doanh ăn uống	1.000.000		1.000.000
7	Bùi Thu Hương		1998	Ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu		Tự làm trong lĩnh vực kinh doanh ăn uống	1.000.000		1.000.000
8	Nguyễn Thị Nghiê		1962	Ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu		Tự làm trong lĩnh vực kinh doanh ăn uống	1.000.000		1.000.000
9	Nguyễn Thị Năng		1979	Ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu		Thu gom rác, phế liệu	1.000.000		1.000.000
10	Đặng Thủy Dung		1979	Ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
11	Phạm Thị Thuong		1951	Ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
12	Nguyễn Văn Thi	1974		Ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu		Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	1.000.000		1.000.000
13	Nguyễn Thị Dùm	1961		Ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
14	Nguyễn T Kim Thi		1964	Ấp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000

STT	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ thường trú	Địa chỉ tạm trú (nếu có)	Công việc chính (theo ngành nghề tại điểm c khoản 1 Điều 7 Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Số tiền đã hỗ trợ từ nguồn xổ số kiến thiết (đồng)	Số tiền hỗ trợ còn lại từ NSNN (đồng)
		Nam	Nữ						
15	Phạm Thành Trung	1972		Áp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu		Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	1.000.000		1.000.000
16	Nguyễn Thị Anh		1955	Áp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
17	Lê Thị Nghi		1960	Áp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu		Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	1.000.000		1.000.000
18	Nguyễn Thanh Xán	1976		Áp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu		Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	1.000.000		1.000.000
19	Nguyễn Thanh Tài	1982		Áp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu		Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	1.000.000		1.000.000
20	Vương Thị Hồng Tươi		1988	Áp Voi, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
Cộng									
20.000.000									
II	Xã Long Chũr								
1	Nguyễn Thị Mâu		1965	Áp Long Hòa, xã Long Chũr, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000		1.000.000
2	Nguyễn Văn Phú	1947		Áp Long Hòa, xã Long Chũr, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
3	Châu Thái Phương	1986		Áp Long Hòa, xã Long Chũr, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
4	Nguyễn Văn Đức	1952		Áp Long Hòa, xã Long Chũr, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
5	Hồ Thanh Sơn	1969		Áp Long Thạnh, xã Long Chũr, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000		1.000.000
6	Lê Thị Gái		1970	Áp Long Thạnh, xã Long Chũr, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000		1.000.000
7	Hà Thanh Long	1973		Áp Long Thạnh, xã Long Chũr, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
8	Vũ Văn Bón	1960		Áp Long Thạnh, xã Long Chũr, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
9	Huỳnh Thị Thu Hương		1973	Áp Long Thạnh, xã Long Chũr, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
10	Trần Thị Cúc		1974	Áp Long Thạnh, xã Long Chũr, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000

STT	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ thường trú	Địa chỉ tạm trú (nếu có)	Công việc chính (theo ngành nghề tại điểm c khoản 1 Điều 7 Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Số tiền đã hỗ trợ từ nguồn xổ số kiến thiết (đồng)	Số tiền hỗ trợ còn lại từ NSNN (đồng)
		Nam	Nữ						
11	Phan Thị Quý		1965	Ấp Long Thành, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
12	Huỳnh Thị Gái		1968	Ấp Long Thành, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
13	Vương Văn Tiên		1966	Ấp Long Thành, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
14	Huỳnh Thị Nghĩa		1986	Ấp Long Thành, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
15	Hồ Văn Tiên		1998	Ấp Long Hòa 2, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000		1.000.000
16	Võ Văn Sơn		1959	Ấp Long Hòa 2, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
17	Nguyễn Văn Xi		1962	Ấp Long Hòa 2, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
18	Nguyễn Thị Luận		1980	Ấp Long Hòa 2, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
19	Nguyễn Thị Liễu		1972	Ấp Long Hòa 2, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
20	Trần Thị Thu Thủy		1968	Ấp Long Hòa 2, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
21	Huỳnh Văn Nhiên		1948	Ấp Long Hòa 2, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
22	Trần Thanh Thuong		1969	Ấp Long Giao, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000		1.000.000
23	Phan Hữu Hạnh		1972	Ấp Long Giao, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000		1.000.000
24	Nguyễn Văn Triều		1966	Ấp Long Giao, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
25	Nguyễn Thị Ân		1967	Ấp Long Giao, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
26	Nguyễn Thị Huệ		1950	Ấp Long Giao, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000

STT	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ thường trú	Địa chỉ tạm trú (nếu có)	Công việc chính (theo ngành nghề tại điểm c khoản 1 Điều 7 Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Số tiền đã hỗ trợ từ nguồn xổ số kiến thiết (đồng)	Số tiền hỗ trợ còn lại từ NSNN (đồng)
		Nam	Nữ						
27	Đào Văn Sơnl	1957		Áp Long Giao, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
28	Vương Thị Tuyết		1974	Áp Long Giao, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
29	Nguyễn Văn Mười	1977		Áp Long Giao, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
30	Võ Thị Lán		1948	Áp Long Giao, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
31	Đào Văn Vô	1954		Áp Long Giao, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
32	Nguyễn Thị O		1967	Áp Long Giao, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
33	Lê Thị Ao		1964	Áp Long Giao, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
34	Nguyễn Vũ Châu Duy	1981		Áp Long Giao, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
35	Nguyễn Văn Thức	1975		Áp Long Giao, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
36	Nguyễn Thị Gái		1972	Áp Long Bình, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
37	Huỳnh Văn Kiều	1966		Áp Long Bình, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
38	Đình Thị Lý		1964	Áp Long Bình, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
39	Trần Văn Bươm	1954		Áp Long Bình, xã Long Chử, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000	900.000	100.000
Cộng									
								9.300.000	
III Xã Tiên Thuận									
1	Bùi Văn Danh	1974		Áp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
2	Hồ Đắc Lợi	1991		Áp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000

STT	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ thường trú	Địa chỉ tạm trú (nếu có)	Công việc chính (theo ngành nghề tại điểm c khoản 1 Điều 7 Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Số tiền đã hỗ trợ từ nguồn xổ số kiến thiết (đồng)	Số tiền hỗ trợ còn lại từ NSNN (đồng)
		Nam	Nữ						
3	Nguyễn Văn Bình	1978		Ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
4	Nguyễn Tuấn Kiệt	1995		Ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
5	Nguyễn Thị Thanh		1960	Ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
6	Cao Văn Giừ	1982		Ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
7	Cao Văn Khôi	1972		Ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
8	Cao Thanh Long	1989		Ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
9	Cao Văn Tiếp	1989		Ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
10	Nguyễn Thị Mỹ		1961	Ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
11	Cao Thị Mỹ		1983	Ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
12	Trần Thị Ngọc		1986	Ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
13	Nguyễn Văn Phong	1980		Ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bốc vác, vận chuyển hàng hóa ở chợ Tiên Thuận	1.000.000		1.000.000
14	Ngô Hoàng Đơn	1968		Ấp Rừng Dầu, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	1.000.000		1.000.000
15	Nguyễn Văn Thêm	1977		Ấp Tân Lập, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	1.000.000		1.000.000
16	Võ Bá Lương	1978		Ấp Tân Lập, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
17	Mai Thị Như		1995	Ấp Tân Lập, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán vé số	1.000.000		1.000.000

STT	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ thường trú	Địa chỉ tạm trú (nếu có)	Công việc chính (theo ngành nghề tại điểm c khoản 1 Điều 7 Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Số tiền đã hỗ trợ từ nguồn xổ số kiến thiết (đồng)	Số tiền hỗ trợ còn lại từ NSNN (đồng)
		Nam	Nữ						
18	Lê Thị Gái		1965	Áp Tân Lập, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Tự làm việc tại hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống	1.000.000		1.000.000
19	Lê Văn Minh	1974		Áp Tân Lập, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
20	Trần Thị Ngọc Tuyết		1976	Áp Tân Lập, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
21	Lâm Thanh Tuấn	1969		Áp Tân Lập, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bốc vắc, vận chuyển hàng hóa ở chợ thị trấn	1.000.000		1.000.000
22	Mai Văn Đền	1986		Áp Tân Lập, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bốc vắc, vận chuyển hàng hóa ở chợ Long Thuận	1.000.000		1.000.000
23	Trần Văn Nhớ	1970		Áp Xóm Lò, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	1.000.000		1.000.000
24	Nguyễn Văn Sơn	1969		Áp Xóm Lò, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Lái xe mô tô 2 bánh chở khách	1.000.000		1.000.000
25	Lê Thị Liên		1969	Áp Xóm Lò, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Thu gom rác, phế liệu	1.000.000		1.000.000
26	Nguyễn Thị Bung		1953	Áp Xóm Lò, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
27	Huyền Thị Ánh Sáng		1996	Áp Xóm Lò, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
28	Nguyễn Văn Nường		1966	Áp Xóm Lò, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
Cộng									28.000.000
IV	Xã Long Thuận								
1	Nguyễn Thị Khanh		1960	Áp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
2	Phạm Bá Hữu	1991		Áp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
3	Trần Văn Tèo	1969		Áp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000
4	Vương Quốc Thuận	1979		Áp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu		Thu gom rác, phế liệu	1.000.000		1.000.000



STT	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ thường trú	Địa chỉ tạm trú (nếu có)	Công việc chính (theo ngành nghề tại điểm c khoản 1 Điều 7 Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg)	Số tiền hỗ trợ (đồng)	Số tiền đã hỗ trợ từ nguồn xổ số kiến thiết (đồng)	Số tiền hỗ trợ còn lại từ NSNN (đồng)	
		Nam	Nữ							
5	Lê Thị Gái		1968	Ấp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu		Thu gom rác, phế liệu	1.000.000		1.000.000	
6	Nguyễn Văn Hiền	1985		Ấp Long Hưng, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000	
7	Nguyễn Như Đức	1995		Ấp Ngã Tắc, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000	
8	Phan Thị Miếng		1965	Ấp Ngã Tắc, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000	
9	Phan Thị Ngọc Hoa		1981	Ấp Long An, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu		Thu gom rác, phế liệu	1.000.000		1.000.000	
10	Dương Thị Lâu		1954	Ấp Long An, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000	
11	Vương Thị Thám		1983	Ấp Long Phi, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu		Bán hàng rong	1.000.000		1.000.000	
12	Trần Văn Xương	1958		Ấp Long Phi, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu		Thu gom rác, phế liệu	1.000.000		1.000.000	
13	Lâm Thị Nhanh		1969	Ấp Long Hòa, xã Long Thuận, huyện Bến Cầu		Thu gom rác, phế liệu	1.000.000		1.000.000	
Cộng										13.000.000
Tổng cộng										70.300.000